

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 26/3/2018

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Mai Danh Hòa**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Duy Khải**

Ông Nguyễn Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Hoàng Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 03 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 46/2017/TLST - HNGĐ ngày 26/10/2017 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 21/02/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2018/QĐST- DS ngày 09/3/2018 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị O**, sinh năm 1972 (Có mặt)

***Bị đơn: Ông Huỳnh Văn M**, sinh năm 1970 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/10/2017, bản tự khai ngày 20/12/2017 và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị O trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị O và ông Huỳnh Văn M tự nguyện tìm hiểu và kết hôn năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện B (nay là huyện P), tỉnh Bình Phước. Hôn nhân tự nguyện, không bị ai ép buộc, lừa dối. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại: Thôn A, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống nên đến năm 2013 ông Huỳnh Văn M bỏ nhà đi khỏi địa phương. Ông M đi đâu bà O không biết và không có tin tức gì trong một thời gian dài. Bà O đã làm thủ tục tuyên bố ông M mất tích và Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng đã tuyên bố ông Huỳnh Văn M mất tích theo quyết định giải quyết việc dân sự số 02/2017/QĐDS - ST ngày 29/6/2017. Nay bà O xét thấy vợ chồng không còn tình cảm, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt

được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn với ông Huỳnh Văn M để ổn định cuộc sống.

- *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung*: Bà O không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Bà O không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà O không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

***Bị đơn ông Huỳnh Văn M** đã đi khỏi địa phương từ năm 2013 và đã được Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng tuyên bố mất tích theo quyết định giải quyết việc dân sự số 02/2017/QĐDS - ST ngày 29/6/2017. Theo xác nhận của chính quyền địa phương thì từ ngày bị tuyên bố mất tích, ông M không trở về địa phương và địa phương cũng không có tin tức gì của ông M nên không có lời khai của ông M.

Tại Phiên Tòa:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị O vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không cung cấp thêm chứng cứ tài liệu nào khác. Bị đơn ông Huỳnh Văn M vắng mặt.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát:

Việc chấp hành theo quy định pháp luật của Thẩm phán: Quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến nay nhận thấy Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về thời hạn chấp hành theo quy định pháp luật của HĐXX: Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm.

Việc chấp hành theo quy định pháp luật của các đương sự, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tại các Điều 70, và Điều 234 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị O yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Văn M.

Về con chung bà O không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản chung, bà O không yêu cầu Tòa án giải quyết,

Về nợ chung không có nên bà O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Căn cứ các Điều 9, 56 luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà O.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Theo đơn khởi kiện và yêu cầu tại phiên tòa Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “Ly hôn” do nguyên đơn bà Nguyễn Thị O đứng đơn khởi kiện đối với bị đơn ông Huỳnh Văn M có nơi cư trú cuối cùng tại Thôn A, xã L, huyện P, Bình Phước. Căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1

Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị O có mặt. Bị đơn ông Huỳnh Văn M vắng mặt không có lý do, ông M đã được Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng tuyên bố mất tích theo quyết định giải quyết việc dân sự số 02/2017/QĐDS - ST ngày 29/6/2017 và không có mặt tại phiên tòa mặc dù Tòa án đã tiến hành niêm yết tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Do đó, căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vụ án theo thủ tục chung xét xử vắng mặt ông M.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị O và ông Huỳnh Văn M tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện B (nay là huyện P), tỉnh Bình Phước. Khi kết hôn có tổ chức lễ cưới và được sự đồng ý của hai bên gia đình đó là hôn nhân hợp pháp phù hợp với quy định tại điều 8 và điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay bà O xác nhận đời sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với ông Huỳnh Văn M để ổn định cuộc sống. Xét thấy, ông M đã bỏ đi từ năm 2013 đến nay không chung sống với bà O và cũng không có mặt tại nơi cư trú, không có tin tức gì kể từ khi Tòa án tuyên bố ông M mất tích cho đến nay, thể hiện vợ chồng không có sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân giữa bà O và ông M không đạt được và bà O, ông M cũng không thể chung sống đoàn tụ được nên yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị O là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về con chung: Bà O và ông M không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4]. Về tài sản chung: Bà O không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6]. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Do bà O là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 8, 9, 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 227, 228, 266, 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án ngày 21/12/2016.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị O.

Xử cho bà Nguyễn Thị O, sinh năm: 1972 được ly hôn với ông Huỳnh Văn M, sinh năm: 1970 cùng địa chỉ: Thôn A, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

Về con chung; tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

2/ Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị O phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) bà O đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 026108 ngày 25/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND H. Phú Riềng;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS H. Phú Riềng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Mai Danh Hòa

